

Số: 549 /PA-SGDĐT

Thanh Hóa, ngày 15 tháng 02 năm 2024

## **PHƯƠNG ÁN**

### **Tuyển dụng giáo viên trung học phổ thông công lập năm 2024**

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường THPT công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ GD&ĐT quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;

Căn cứ Công văn số 5378/BNV-CCVC ngày 05/11/2019 của Bộ Nội vụ về việc tuyển dụng đặc cách đối với giáo viên đã có hợp đồng lao động và đóng BHXH từ năm 2015 trở về trước;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 22/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa quản lý;

Căn cứ Quyết định số 4912/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao biên chế cán bộ, công chức, số lượng người làm việc của các sở, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, năm 2024;

Căn cứ Công văn số 1477/UBND-THKH ngày 30/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng giáo viên trung học phổ thông công lập năm 2024;

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Phương án tuyển dụng giáo viên trung học phổ thông (gọi tắt là THPT) công lập năm 2024, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Tuyển dụng giáo viên THPT để bổ sung giáo viên còn thiếu giảng dạy tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở GD&ĐT đúng vị trí việc làm, đảm bảo chất lượng, đúng cơ cấu, khắc phục những bất cập trong quản lý sử dụng biên chế sự nghiệp giáo dục, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

### **2. Yêu cầu**

- Việc tuyển dụng phải đảm bảo về cơ cấu, số lượng, chất lượng, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của vị trí việc làm cần tuyển dụng.
- Việc tuyển dụng phải thực hiện đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan và theo đúng quy định của pháp luật.

## **II. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN**

**1. Nhu cầu tuyển dụng:** 68 chỉ tiêu giáo viên.

### **2. Vị trí việc làm tuyển dụng**

Giáo viên THPT hạng III (Mã số V.07.05.15): 68 người, cụ thể như sau:

- Giáo viên Ngữ văn: 12 người;
- Giáo viên Lịch sử: 10 người;
- Giáo viên Địa lý: 04 người;
- Giáo viên Giáo dục Công dân: 04 người;
- Giáo viên Tiếng Anh: 12 người;
- Giáo viên Toán: 10 người;
- Giáo viên Tin học: 03 người;
- Giáo viên Sinh học: 02 người;
- Giáo viên Thể dục: 03 người;
- Giáo viên Quốc phòng và An ninh: 02 người;
- Giáo viên Âm nhạc: 03 người;
- Giáo viên Mỹ thuật: 03 người.

### **3. Điều kiện đăng ký dự tuyển**

#### **3.1. Điều kiện chung**

Theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Luật Viên chức, người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển:

- a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên và trong độ tuổi lao động theo quy định của pháp luật lao động;
- c) Có Phiếu đăng ký dự tuyển;
- d) Có lý lịch rõ ràng;
- đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;
- e) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- g) Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn khác theo yêu cầu của vị trí việc làm.

### **3.2. Điều kiện cụ thể của từng vị trí việc làm**

Người đăng ký dự tuyển phải có đủ các điều kiện tiêu chuẩn chung quy định nêu trên, ngoài ra phải đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh giáo viên THPT hạng III (mã số V07.05.15) theo quy định tại Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 và Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo của từng vị trí như sau:

- Giáo viên Ngữ văn: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo sư phạm Ngữ văn hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành Ngữ văn và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên THPT theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành hoặc theo Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ GD&ĐT.

- Giáo viên Lịch sử: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo sư phạm Lịch sử hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành Lịch sử và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên THPT theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành hoặc theo Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ GD&ĐT.

- Giáo viên Địa lý: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo sư phạm Địa lý hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành Địa lý và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên THPT theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành hoặc theo Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ GD&ĐT.

- Giáo viên Giáo dục Công dân: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo Giáo dục Công dân, Giáo dục Chính trị, Giáo dục pháp luật hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành Chính trị học và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên THPT theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành hoặc theo Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ GD&ĐT.

- Giáo viên Tiếng Anh: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo sư phạm Tiếng Anh hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành Tiếng Anh, ngôn ngữ Anh và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên THPT theo

chương trình do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành hoặc theo Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ GD&ĐT.

- Giáo viên Toán: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo sư phạm Toán học hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành Toán học và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên THPT theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành hoặc theo Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ GD&ĐT.

- Giáo viên Tin học: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo sư phạm Tin học hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành Tin học, Công nghệ thông tin và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên THPT theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành hoặc theo Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ GD&ĐT.

- Giáo viên Sinh học: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo sư phạm Sinh học hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành Sinh học và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên THPT theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành hoặc theo Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ GD&ĐT.

- Giáo viên Thể dục: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo Giáo dục thể chất hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành Thể dục và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên THPT theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành hoặc theo Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ GD&ĐT.

- Giáo viên Quốc phòng và An ninh: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo Giáo dục Quốc phòng-An ninh hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành Quốc phòng-An ninh và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên THPT theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành hoặc theo Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ GD&ĐT.

- Giáo viên Mỹ thuật: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo sư phạm Mỹ thuật hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành Mỹ Thuật và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên THPT theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành hoặc theo Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ GD&ĐT.

- Giáo viên Âm nhạc: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo sư phạm Âm nhạc hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành Âm nhạc và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên THPT theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành hoặc theo Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ GD&ĐT.

#### **4. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển**

Theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Luật Viên chức, những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:

- a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

## **5. Hồ sơ đăng ký dự tuyển, thời gian, địa điểm nộp hồ sơ, lệ phí dự tuyển**

### **5.1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển**

Người đăng ký dự tuyển nộp 01 Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ (có Mẫu số 01 gửi kèm theo), tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển.

### **5.2. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ dự tuyển**

Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày (kể từ ngày 15/02/2024 đến 16h30 phút ngày 15/3/2024).

Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo Thanh Hoá (số 02 Hà Văn Mao, phường Ba Đình, thành phố Thanh Hoá).

### **5.3. Lệ phí tuyển dụng**

- Mức lệ phí đăng ký dự tuyển là 500.000 đồng/01 thí sinh (thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức).

- Lệ phí đăng ký dự tuyển được thu cùng với việc thu Phiếu đăng ký dự tuyển.

- Trường hợp thí sinh đã đăng ký nộp hồ sơ dự xét tuyển, đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự xét tuyển vòng 2 nhưng không tham dự sẽ không được hoàn trả lại hồ sơ và lệ phí dự tuyển.

- Trường hợp thí sinh đã nộp hồ sơ dự xét tuyển nhưng không đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự vòng 2 kỳ xét tuyển sẽ được hoàn trả lệ phí dự tuyển (nhận tại Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo Thanh Hóa).

**6. Thời gian xét tuyển:** Thực hiện ngay sau khi kết thúc thời gian tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển.

## **7. Hình thức và nội dung tuyển dụng**

### **7.1. Hình thức tuyển dụng**

Thực hiện tuyển dụng thông qua hình thức xét tuyển theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020, Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ và Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ.

### **7.2. Nội dung xét tuyển**

Thực hiện theo khoản 6 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ, cụ thể:

- **Vòng 1:** Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- **Vòng 2:** Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành.

+ Hình thức thi: Vấn đáp.

+ Thời gian thi: 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian thi).

+ Thang điểm: 100 điểm.

+ Nội dung thi:

Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

+ Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả vấn đáp.

## **8. Ưu tiên trong tuyển dụng**

Thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và khoản 2 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể:

### **8.1. Đối tượng và điểm ưu tiên:**

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

**8.2. Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại điểm 8.1 thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.**

## **9. Cách xác định người trúng tuyển**

### **9.1. Nguyên tắc chung**

- Điểm xét tuyển = Điểm vấn đáp (vòng 2) + Điểm ưu tiên (nếu có).

- Điểm vấn đáp (vòng 2) phải đạt từ 50 điểm trở lên thì mới được đưa vào danh sách để xét trúng tuyển.

- Xét trúng tuyển theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 2 người trở lên có điểm xét tuyển bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển, theo quy định tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP thì Giám đốc Sở GD&ĐT quyết định người trúng tuyển (do việc tuyển dụng thực hiện thông qua hình thức xét tuyển không có kết quả thi phần kiến thức chung tại vòng 1).

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

## **9.2. Thực hiện xét trúng tuyển**

Ưu tiên xét trúng tuyển trước các đối tượng đang hợp đồng lao động theo vị trí việc làm giáo viên THPT tại các Trường THPT, THCS&THPT công lập trực thuộc Sở GD&ĐT, đã có thời gian ký hợp đồng lao động có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội làm giáo viên THPT tại các Trường THPT, THCS&THPT công lập trực thuộc Sở GD&ĐT trước ngày 31/12/2015, trong chỉ tiêu biên chế; có năng lực, trình độ phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

Sau khi thực hiện việc xét trúng tuyển trước đối với các đối tượng nêu trên, nếu vẫn còn chỉ tiêu tuyển dụng thì thực hiện việc xét trúng tuyển đến các đối tượng khác theo kết quả điểm xét tuyển từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu tuyển dụng của vị trí việc làm.

Xét trúng tuyển đối với từng đối tượng trên thực hiện theo nguyên tắc chung tại điểm 9.1 nêu trên.

## **10. Trình tự thủ tục tuyển dụng**

Trình tự, thủ tục tuyển dụng được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020, Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ, gồm:

### **10.1. Thông báo tuyển dụng**

Sở GD&ĐT thông báo tuyển dụng công khai ít nhất 01 lần trên một trong những phương tiện thông tin đại chúng: Báo in, báo viết, báo nói, báo hình; đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Cơ quan Sở GD&ĐT Thanh Hoá.

### **10.2. Thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ban Giám sát, Ban đề, Ban Kiểm tra sát hạch, Ban Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển và Tổ Giúp việc**

- Giám đốc Sở GD&ĐT ban hành Quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng và Quyết định thành lập Ban giám sát.

- Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định thành lập các ban: Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển; Ban đề (đề ra đề vấn đáp); Ban kiểm tra, sát hạch (để thực hiện vấn đáp) và thành lập Tổ thư ký giúp việc (nếu xét thấy cần thiết).

### **10.3. Tổ chức xét tuyển**

- Chậm nhất 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển ở vòng 2, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc Cơ quan Sở GD&ĐT Thanh Hoá.

- Trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển thì chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển (vòng 1), Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm gửi thông báo bằng văn bản tới người đăng ký dự tuyển được biết theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

- Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2, Hội đồng tuyển dụng phải tiến hành tổ chức thi vòng 2.

### **10.4. Thông báo kết quả tuyển dụng**

- Sau khi hoàn thành việc chấm thi vòng 2, chậm nhất 05 ngày làm việc, Hội đồng tuyển dụng báo cáo Giám đốc Sở xem xét, ban hành quyết định công nhận kết quả tuyển dụng.

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có quyết định công nhận kết quả tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng phải thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của Sở GD&ĐT Thanh Hoá và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

### **10.5. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng và đăng ký nguyện vọng đơn vị công tác.**

- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến Sở GD&ĐT, xuất trình bản gốc để đối chiếu hồ sơ và hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng nộp lại bao gồm:

+ Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển; chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có).

+ Phiếu lý lịch tư pháp số 1 do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Sau khi đối chiếu hồ sơ và hoàn thiện hồ sơ, người trúng tuyển được đăng ký nguyện vọng đơn vị công tác làm cơ sở để Giám đốc Sở xem xét phân công công tác.

### **10.6. Phê duyệt kết quả trúng tuyển**

Giám đốc Sở GD&ĐT ban hành Quyết định phê duyệt kết quả trúng tuyển sau khi có ý kiến thẩm tra kết quả tuyển dụng bằng văn bản của Sở Nội vụ.



## **11. Quyết định tuyển dụng, phân công đơn vị công tác; ký kết hợp đồng làm việc và nhận việc**

11.1. Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, Giám đốc Sở GD&ĐT ban hành quyết định tuyển dụng và phân công công tác, đồng thời gửi quyết định tới người trúng tuyển theo địa chỉ đã đăng ký và đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức biết để thực hiện việc ký hợp đồng làm việc với viên chức.

*Về phương án phân công đơn vị công tác:* Căn cứ điểm xét tuyển, nơi thường trú (thông tin về hộ khẩu), nguyện vọng của người trúng tuyển, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định phân công đơn vị công tác đối với người trúng tuyển.

11.2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng phải đến đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức để ký hợp đồng làm việc và nhận việc, trừ trường hợp quyết định tuyển dụng quy định thời hạn khác hoặc Sở GD&ĐT đồng ý gia hạn.

11.3. Trường hợp người được tuyển dụng không đến ký hợp đồng làm việc và nhận việc trong thời hạn quy định như trên thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức đề nghị Sở GD&ĐT hủy bỏ quyết định tuyển dụng.

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định tại điểm 11.2, Giám đốc Sở GD&ĐT thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc Cổng Thông tin điện tử của Cơ quan Sở GD&ĐT và gửi thông báo tới những người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề (theo thứ tự) so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định, để hoàn thiện hồ sơ, ra quyết định tuyển dụng và ký hợp đồng làm việc.

Trường hợp ngay sau kỳ tuyển dụng mà phát sinh nhu cầu tuyển dụng mới đối với vị trí việc làm có yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện như vị trí việc làm mà người dự tuyển đã đăng ký thì trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày phê duyệt kế hoạch của kỳ tuyển dụng, Giám đốc Sở GD&ĐT xem xét, quyết định việc trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển cho đến khi đủ nhu cầu tuyển dụng phát sinh.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề bằng nhau thì Giám đốc Sở GD&ĐT quyết định người trúng tuyển theo quy định.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Hội đồng tuyển dụng**

Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện tuyển dụng theo đúng các quy định hiện hành của nhà nước, các quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020, Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ; Công văn số 1477/UBND-THKH ngày 30/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng giáo viên trung học phổ thông công lập năm 2024.

### **2. Phòng Tổ chức cán bộ**

Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, nghiệp vụ tham mưu cho Giám đốc Sở các bước quy trình thực hiện việc tuyển dụng:

- Thông báo tuyển dụng; thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức, Ban Giám sát; tổ chức xét tuyển.
- Tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển và tổng hợp danh sách thí sinh đăng ký dự tuyển có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.
- Ban hành Quyết định tuyển dụng viên chức sau khi có ý kiến thẩm tra bằng văn bản của Sở Nội vụ.
- Báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh và Sở Nội vụ kết quả tuyển dụng theo quy định.

### **3. Phòng Kế hoạch - Tài chính**

Tham mưu về kinh phí, lập dự toán, quyết toán đảm bảo cho việc tuyển dụng thực hiện đúng quy định.

### **4. Văn phòng**

Phối hợp với Phòng Tổ chức cán bộ và các đơn vị có liên quan chuẩn bị điều kiện làm việc của Hội đồng theo quy định; hợp đồng thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở thông báo các thông tin liên quan đến tuyển dụng.

Trên đây là Phương án tuyển dụng giáo viên trung học phổ thông công lập năm 2024./.

#### ***Nơi nhận:***

- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Nội vụ (để phối hợp);
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Các Phòng CMNV Cơ quan Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở (để thực hiện);
- Công thông tin điện tử Sở (để đăng tin);
- Lưu: VT, TCCB.



**Trần Văn Thúc**